

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ MƯỜNG LAY
TỈNH ĐIỆN BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 05 /2017/HSST
Ngày 14/12/2017

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ MƯỜNG LAY, TỈNH ĐIỆN BIÊN

Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Thân Văn Hàm.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông: Lò Văn Hưng.

2. Bà: Lò Thị Oanh.

Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Ông Thiều Tất Lơ - Cán bộ Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên.

Đại diện Viện kiểm sát thị xã Mường Lay tham gia phiên tòa: Ông Bùi Trọng Thắng - Kiểm sát viên.

Ngày 14 tháng 12 năm 2017 tại nhà sinh hoạt cộng đồng bản Ló 1 xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên. Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 05/2017/HSST ngày 28 tháng 11 năm 2017 đối với bị cáo:

Họ và tên: Tòng Văn T; Tên gọi khác: Không; Sinh năm: 1978; ĐKHKTT: Bản L, xã L.N, thị xã M.L, tỉnh Điện Biên; Nghề nghiệp: Không; Trình độ văn hóa: 9/12; Dân tộc: Thái; Tôn giáo: không; Tiền án: 01; Tiền sự: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Tòng Văn CH sinh năm 1957 và con bà: Lục Thị O; Sinh năm: 1958; Vợ: Lò Thị D Sinh năm: 1977 đã ly hôn năm 2006; Bị cáo có 02 con, con lớn sinh năm 2000, con nhỏ sinh năm 2006; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em. Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình. Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 31/10/2017 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/10/2017 Tòng Văn T đang đứng ở cổng nhà mình thì có người đàn ông dân tộc thái đang đứng ở đó, qua nói chuyện T hỏi có mua một gói Hêrôin được gói bên ngoài bằng túi nilon màu trắng với giá 800.000đ. T cất gói Hêrôin đó dưới chân giường rồi đi ngủ. Khoảng 18 giờ cùng ngày T ngủ dậy lấy gói Hêrôin mua được đem ra bàn

uống nước dùng móng tay cấu ra được 03 cục nhỏ rồi dùng giấy bạc màu vàng của bao thuốc lá gói 03 cục đó lại. T đã sử dụng 01 gói còn lại 02 gói vẫn để trên bàn uống nước. Cục Hêrôin chưa cấu hết T gói lại cất vào chân giường. Đến khoảng 18 giờ 15 phút cùng ngày, Công an thị xã Mường Lay vào nhà kiểm tra phát hiện thu giữ 02 gói hêrôin trên bàn uống nước và 01 gói hêrôin ở dưới chân giường ngủ.

Biên bản mở niêm phong xác định trọng lượng của cơ quan Công an thị xã Mường Lay xác định: 02 gói Hêrôin được gói bằng giấy bạc màu vàng và 01 gói Hêrôin được gói bên ngoài bằng túi nilon màu trắng thu giữ của Tòng Văn T có trọng lượng 0,79g (*Trích 0,12 gam gửi giám định*).

Kết luận giám định số 90/GĐ-PC54 ngày 17/11/2017 của phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Điện Biên kết luận: Mẫu vật chứng gửi giám định của Tòng Văn T là hêrôin (*Không hoàn lại mẫu vật sau khi giám định*).

Tại bản cáo trạng số 17/QĐ-VKS-HS ngày 28/11/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên đã truy tố bị cáo: Tòng Văn T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS.

Tại phiên tòa phân tranh luận, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm g khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1 Điều 46 BLHS; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017 của Quốc hội để thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội theo tinh thần Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Bị cáo được áp dụng khung hình phạt theo Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn T từ 24 tháng đến 30 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2017.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo theo quy định tại khoản 5 Điều 194 BLHS.

Áp dụng điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS về xử lý vật chứng.

Về án phí: Buộc bị cáo chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với bản luận tội của đại diện Viện kiểm sát, bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ tội cho bị cáo để sớm trở về đoàn tụ với gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã Mường Lay, tỉnh Điện Biên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm

quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa bị cáo Tòng Văn T đã khai nhận vào khoảng 15 giờ 30 phút ngày 31/10/2017 tại khu vực bản Ló 1 xã Lay Nưa, thị xã Mường Lay. Bị cáo Tòng Văn T đã có hành vi tàng trữ 0,79 gam Hêrôin mục đích để sử dụng. Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa hôm nay đều phù hợp với các tài liệu mà cơ quan điều tra đã thu thập trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết quả giám định cùng toàn bộ lời nhận tội của bị cáo tại cơ quan điều tra và một số tài liệu liên quan.

Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy với mục đích để sử dụng của bị cáo và số lượng ma túy mà bị cáo tàng trữ đủ định lượng buộc bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 194 BLHS, điều luật quy định “Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm”. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi phạm tội của mình là nguy hiểm cho xã hội nhưng vẫn thực hiện. Do vậy Hội đồng xét xử có đủ căn cứ pháp lý để xem xét, xử lý bị cáo về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự. Đồng thời áp dụng điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; để thực hiện các quy định có lợi cho người phạm tội theo tinh thần của Bộ luật hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Nên bị cáo được áp dụng khung hình phạt theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 với khung hình phạt từ 01 năm đến 05 năm.

Xét tính chất mức độ và hậu quả của tội phạm là rất nghiêm trọng, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm trực tiếp chính sách độc quyền của nhà nước trong lĩnh vực quản lý và sử dụng các chất ma túy, tiếp tay cho các loại tội phạm, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, cần được phát hiện kịp thời và áp dụng hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội bị cáo đã gây ra nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo đồng thời răn đe, phòng ngừa tội phạm chung trên địa bàn.

Xét nhân thân các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo có nhân thân xấu nghiệp ma túy. Để có ma túy sử dụng, bị cáo đã cố tình đi vào con đường phạm tội. Bị cáo có 01 tiền án chưa được xóa án tích, thể hiện tại bản án ngày 20/8/2015 bị Tòa án nhân dân thị xã Mường Lay xử phạt 5.000.000đ về tội “Đánh bạc”, ngày 28/9/2017 mới thi hành xong khoản tiền phạt. Bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp “tái phạm” đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 48 BLHS. Bị cáo có tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình và

bị cáo là người tàn tật mất 61% sức lao động nên Hội đồng xét xử cần xem xét áp dụng điểm p khoản 1, 2 Điều 46 BLHS đối với bị cáo.

Về hình phạt Hội đồng xét xử áp dụng Điều 33 BLHS là hình phạt tù có thời hạn để bị cáo lao động cải tạo trong trại giam, sau này ra trại trở thành người có ích cho gia đình và xã hội.

Ngoài hình phạt chính là phạt tù thì bị cáo còn có thể bị phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự năm 1999 nhưng xét thấy bị cáo không có công ăn việc làm, không có tài sản gì có giá trị cho nên HĐXX không áp dụng hình phạt tiền đối với bị cáo.

Xét vật chứng của vụ án: Áp dụng Điều 41 BLHS; Điều 76 BLTTHS. Tịch thu tiêu hủy 0,67 gam hêrôin là vật chứng còn lại sau khi đã trích gửi mẫu giám định thu giữ của Tòng Văn T.

Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 /2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, nộp án phí Tòa án buộc bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố bị cáo Tòng Văn T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm g, khoản 1 Điều 48; điểm p khoản 1, 2 Điều 46; Điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999; điểm h khoản 2 Điều 2 Nghị quyết 41/2017, ngày 20/6/2017 của Quốc hội; Điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015.

Xử phạt bị cáo Tòng Văn T 24 (*Hai mươi bốn*) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 31/10/2017.

3. Áp dụng khoản 1, Điều 41 BLHS; khoản 2, Điều 76 BLTTHS.

Tịch thu tiêu hủy một phong bì niêm phong vật chứng của Tòng Văn T trọng lượng 0,67 gam (*Biên bản bàn giao vật chứng giữa công an thị xã Mường Lay và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Mường Lay ngày 29/11/2017*).

4. Áp dụng khoản 2 Điều 99 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 /2016/UBTVQH 14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, nộp án phí Tòa án; Bị cáo phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm.

Áp dụng Điều 231 và 234 Bộ Luật tố tụng hình sự.

Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án (Ngày 14/12/2017).

Nơi nhận:

- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh Điện Biên;
- Phòng HCTP-STP tỉnh Điện Biên;
- Phòng PC81-CA tỉnh Điện Biên;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Mường Lay;
- Cơ quan THAHS- CA thị xã Mường Lay;
- Đội ma túy CA thị xã Mường Lay;
- Bị cáo;
- Chi cục THA dân sự thị xã Mường Lay;
- UBND xã Lay Nưa ;
- Lưu hồ sơ THA hình sự;
- Lưu hồ sơ vụ án./.

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Thân Văn Hàm